TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 104/2017/QĐST – HNGĐ	*Chiêm Hoá, ngày 21 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị T, sinh năm 1991

- *Bị đơn:* Anh Đỗ Tuấn Th, sinh năm 1980

Cùng trú tại: Thôn C, xã Y, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa***: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1991 và anh Đỗ Tuấn Th, sinh năm 1980.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

- Về con chung: Anh Đỗ Tuấn Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Đỗ Hải G, sinh ngày 27/9/2010 và Đỗ Thị Mai T, sinh ngày 16/9/2015, hiện nay 02 con đang sống cùng anh Th. Chị Vũ Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

* **Về án phí**: Chị Vũ Thị T nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Vũ Thị T đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000^{đ} (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số 0002195 ngày 22/6/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện

Chiêm Hóa, nay được khấu trừ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn *(chị T đã nộp đủ tiền án phí)*.

Trả cho chị Vũ Thị T số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) do nộp tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Y(nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Ma Hồng Thắng